



TỔNG CÔNG TY CP THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM

70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Q.1 – Tp HCM

Tel: (08) 38299443-38292972; Fax: (08) 38299437

Website: www.cadivi.com.vn; Email: cadivi@cadivi.com.vn

TÀI LIỆU

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2014

Ngày 17 tháng 4 năm 2014



TỔNG CÔNG TY CP THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM
70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Q.1 – Tp HCM
Tel: (08) 38299443 - 38292972; Fax: (08) 38299437
Website: www.cadivi.com.vn; Email: cadivi@cadivi.com.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

1. Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2014
2. Chương trình Đại hội
3. Báo cáo kết quả SXKD năm 2013 và Kế hoạch SXKD năm 2014
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị
5. Báo cáo của Ban kiểm soát
6. Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán
7. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2013
8. Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán năm 2014
9. Tờ trình về kế hoạch niêm yết cổ phiếu CADIVI trên sàn HOSE trong năm 2014
10. Tờ trình về mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2014

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
Của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
Ngày 17 tháng 4 năm 2014**

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

Căn cứ vào Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty;

Chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên 2014 Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam xin báo cáo đề thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

1. Trách nhiệm của Chủ tọa.

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

- Trình dự thảo, hướng dẫn các cổ đông thảo luận và biểu quyết các nội dung của Đại hội.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

2. Trách nhiệm của Thư ký.

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung, diễn biến Đại hội.

- Soạn thảo Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

3. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu.

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, báo cáo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.

4. Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông tham dự Đại hội.

4.1 Quyền: - Được nhận thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.

- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc chương trình Đại hội.

4.2 Nghĩa vụ: - Tuân thủ các quy định tại quy chế này.

- Tích cực tham gia đóng góp vào thành công chung của Đại hội .

- Khi cần phát biểu, phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

5. Biểu quyết tại Đại hội.

5.1 Cách thức biểu quyết bằng thẻ:

- Mỗi cổ đông dự họp được phát 01 Thẻ biểu quyết, trên thẻ có đầy đủ thông tin về cổ đông và số quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.
- Chủ tọa điều khiển cuộc họp đề cổ đông biểu quyết lần lượt một trong ba ý kiến:
 - tán thành,
 - không tán thành,
 - không có ý kiến.
- Ban kiểm phiếu kiểm tra, theo dõi kết quả biểu quyết và báo cáo để Chủ tọa thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội.

5.2 Các nội dung biểu quyết:

- Quy chế làm việc của Đại hội
- Danh sách Ban kiểm phiếu
- Chương trình Đại hội
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014
- Báo cáo hoạt động của HĐQT
- Báo cáo của Ban kiểm soát
- Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán
- Thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị.
- Thông qua Biên bản ĐH
- Thông qua Nghị quyết ĐH

5.3 Thẻ lệ biểu quyết: Thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội cổ đông Công ty xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội được tiến hành thành công tốt đẹp và tuân thủ các quy định của Pháp luật, của Điều lệ Công ty.

TM CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2014**

Thời gian: 8:30 ngày 17/4/2014

Địa điểm: Khách sạn REX – 141 Nguyễn Huệ, Q.1, Tp HCM

Thời gian	Nội dung
7:30	CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI
	Đón khách và đăng ký cổ đông
8:30	KHAI MẠC ĐẠI HỘI
	Khai mạc ĐH, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự
	Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội
	Giới thiệu Chủ tọa đại hội
	Giới thiệu Thư ký đại hội
	Giới thiệu Ban kiểm phiếu
9:00	NỘI DUNG ĐẠI HỘI
	Thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2014
	Thông qua chương trình Đại hội
	Báo cáo kết quả SXKD năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014
	Báo cáo hoạt động của HĐQT
	Báo cáo của Ban kiểm soát
	Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán
	Tờ trình V/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2013
	Tờ trình V/v ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán năm 2014
	Tờ trình V/v kế hoạch niêm yết cổ phiếu CADIVI trên sàn HoSE trong năm 2014
	Tờ trình V/v thù lao của HĐQT và BKS năm 2014
	Giải lao
	Thảo luận, biểu quyết các báo cáo, kế hoạch, tờ trình
	Thông qua Biên bản ĐH
	Thông qua Nghị quyết ĐH
11:30	BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

I. TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2013

1. Đặc điểm tình hình

a) Khó khăn:

- Năm 2013 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho ngành công nghiệp Việt Nam nói chung và cho ngành dây cáp điện nói riêng, nhiều doanh nghiệp dây cáp điện trong nước phá sản, bán chuyển nhượng, ngưng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng không phát triển được;
- Tình hình kinh tế trong nước tăng trưởng chậm, thị trường bất động sản, thị trường xây dựng đóng băng chưa thoát ra khỏi khó khăn, ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thụ dây cáp điện;
- Nhu cầu về dây cáp điện trong nước giảm, dẫn đến cạnh tranh về giá, ảnh hưởng rất lớn về lợi nhuận năm 2013 của công ty.

b) Thuận lợi:

- Có thương hiệu nổi tiếng, sản phẩm được khách hàng tin dùng. Có hệ thống đại lý phân phối khắp cả nước;
- Có nhiều hợp đồng với các công ty điện lực, tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người lao động, tiêu thụ được nhiều sản phẩm cáp trung thế ngầm sản xuất trên dây chuyền CCV- line;
- Nhờ có chiến lược kinh doanh hợp lý, lãnh đạo có tầm nhìn, đội ngũ cán bộ nhân viên có kinh nghiệm và lực lượng công nhân kỹ thuật lành nghề.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2013

a) Kết quả tổng hợp:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2012	KH 2013	TH 2013	So với TH năm 2012(%)	So với KH năm 2013(%)
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Doanh thu	Triệu đồng	3.394.378	4.000.000	4.462.806	131.5%(*)	111.6%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	166.541	170.005	169.823	101.9%	99.9%
3	Cổ tức	%	30	30	30	100.0%	100.0%

(*) Doanh thu năm 2013 đạt được 4.462 tỷ tăng 31.5% so với thực hiện năm 2012, sự tăng doanh thu lớn như vậy là do: Doanh thu từ CADIVI Đồng Nai và cáp trung thế ngầm sản xuất trên dây chuyền CCV- line mới đầu tư.

b) Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch Sản xuất kinh doanh:

Năm 2013 là một năm đầy khó khăn và thách thức, với nỗ lực của CBCNV toàn công ty, sự chỉ đạo của HĐQT và sự điều hành của ban Tổng giám đốc, công ty đã vượt qua khó khăn và đạt được tốt kết quả SXKD như trên là một thành công lớn của công ty trong năm 2013.

- Doanh thu thực hiện năm 2013 đạt 4.462 tỷ đồng vượt kế hoạch 11.6% và tăng 31.5% so với thực hiện năm 2012;
- Doanh thu theo 3 khu vực Miền Bắc, Trung, Nam và xuất khẩu đều tăng so với cùng kỳ, miền Trung tăng 10%, miền Bắc tăng 22%, miền Nam tăng 35% và xuất khẩu tăng 12%;
- Doanh thu theo đối tượng khách hàng năm 2013 đều tăng so với năm 2012 đặc biệt khách hàng điện lực tăng 34.6%, khách hàng đại lý tăng 6.5%;
- Đặc biệt trong năm 2013 chúng ta đã đưa được sản phẩm cáp ngầm trung thế vào thị trường điện lực và xuất khẩu qua Campuchia, Myanmar và các thị trường khác, đáp ứng kịp thời nhu cầu ngầm hóa mạng lưới điện của Điện lực Tp Hồ Chí Minh và các thành phố khác;
- Một điểm nổi bật trong năm 2013 là từ 01/07 chúng ta đã đưa công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai đi vào hoạt động, sản xuất dây cáp điện và dây đồng các loại có chất lượng ổn định theo tiêu chuẩn hiện hành của CADIVI. Trong năm 2013 CADIVI Đồng Nai cũng đã đóng góp 463,087 tỷ đồng doanh thu và 16,476 tỷ đồng lợi nhuận cho công ty mẹ;
- Nói chung, năm 2013 sức mua thị trường bị giảm sút trong điều kiện nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề gặp khó khăn nhưng doanh thu công ty tăng cao giữ được thị phần, thị trường, vị thế của công ty ngày càng được khẳng định, uy tín thương hiệu CADIVI ngày càng được nâng cao. Mọi hoạt động của công ty từ công tác Thị trường, Kỹ thuật, Sản xuất, Quản lý chất lượng, Tài chính kế toán, Dự án đầu tư đều đồng bộ tạo ra sức mạnh tập thể của công ty;
- Phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, công tác chăm lo đời sống CBCNV, công tác chia sẻ với cộng đồng đều tích cực, năm qua công tác tiết kiệm đạt thành tích cao, giá trị tiết kiệm hơn 28 tỷ đồng, công ty đã thưởng hơn 1,4 tỷ đồng, giá trị tiết kiệm này đã góp phần hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2013 của công ty. Công ty quan tâm cải thiện môi trường làm việc, đảm bảo nhu cầu vật chất và tinh thần cho người lao động. Tổ chức hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ cho CBCNV, hằng năm tổ chức cho người lao động và gia đình đi tham quan du lịch trong và ngoài nước, tổ chức trại hè, dã ngoại và tặng quà cho các cháu, tổ chức trợ cấp khó khăn cho CBCNV công ty.

c) Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị:

Năm 2013 công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung của nghị quyết đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT. Riêng kế hoạch niêm yết cổ phiếu CADIVI trên sàn HOSE trong năm 2013 không thực hiện được do tình hình kinh tế thế giới và trong nước gặp khó khăn, thị trường chứng khoán rơi vào suy thoái kéo dài, ban điều hành kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị xem xét cho hoãn niêm yết đến một thời điểm thích hợp trong năm 2014 để khi đó cổ phiếu CADIVI chào sàn đảm bảo được giá trị của công ty và lợi ích của cổ đông.

II. NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU NĂM 2014

1. Đặc điểm tình hình

a) Khó khăn:

- Tình hình kinh tế trong nước tăng trưởng chậm, thị trường xây dựng, thị trường bất động sản đóng băng chưa thoát khỏi khó khăn, tồn kho bất động sản vẫn tồn đọng một khối lượng rất lớn, nhiều chuyên gia bất động sản ước chừng 5,6 năm nữa mới tiêu thụ hết lượng tồn kho này, gói kích cầu bất động sản 30.000 tỷ mới chỉ giải ngân được một tỷ lệ rất thấp chỉ vài phần trăm, do vậy năm 2014 là năm thực sự khó khăn cho ngành sản xuất dây cáp điện;
- Giá cả vật tư chủ yếu cho sản xuất dây cáp điện biến động khó dự đoán, tình hình khan hiếm đồng, nhôm sẽ diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến nguồn cung cho sản xuất;
- Nhu cầu về dây cáp điện năm 2014 trong nước chưa có dấu hiệu phát triển, nhu cầu xã hội vẫn thấp, do vậy tình trạng cạnh tranh về giá cũng không kém phần khốc liệt.

b) Thuận lợi:

- Chúng ta có thương hiệu mạnh có uy tín, có hệ thống đại lý phân phối khắp cả nước, có chính sách bán hàng linh hoạt, có chính sách quản lý nợ hợp lý đối với khách hàng đại lý;
- Có thị trường ổn định và phát triển trong và ngoài nước;
- Chúng ta có uy tín đối với các tổ chức tín dụng;
- Có nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm và ổn định, chế độ đãi ngộ tốt, môi trường làm việc thuận lợi, thân thiện an toàn.

2. Mục tiêu, kế hoạch SXKD năm 2014:

a) Mục tiêu 2014 :

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2013	KH 2014	So với TH năm trước (%)
	A	1	2	3	4
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.462	4.600	103.1%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	170	160	94.1%
3	Cổ tức	%	30	30	100.0%

(*) Giải trình về mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2014: 160 tỷ chỉ bằng 94.1% so với thực hiện 2013:

- Chiến lược của công ty luôn là sự kết hợp hài hòa giữa lợi nhuận và phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu nhằm mục tiêu phát triển công ty bền vững lâu dài.
- Những khó khăn của công ty trong năm 2014:
 - Giá đồng tăng, khan hiếm (Premium tăng 40USD/tấn so với 2013);

- Xuất khẩu qua thị trường Hoa Kỳ hiệu quả thấp, do cạnh tranh với Trung Quốc về giá.
- Thị trường bất động sản vẫn đóng băng chưa thoát khỏi khó khăn, nhu cầu về dây cáp điện trong năm 2014 chưa có dấu hiệu phát triển để giữ được thị phần, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, công ty phải có giá cạnh tranh mới xâm nhập được các gói thầu của Điện lực, các dự án của ngành xây dựng, công trình.
- Năm 2014 công ty cũng phải trích dự phòng nợ khó đòi của công ty Thanh Vân, của công ty RMM.

b) Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2014:

- Năm 2014 là năm thực sự khó khăn cho ngành sản xuất dây cáp điện, tập thể công ty CADIVI chúng ta cùng chung tay hợp lực với tinh thần “Đoàn kết, sáng tạo, phát triển” để vượt khó, bám sát chiến lược phát triển của công ty, kế hoạch đã xây dựng năm 2014, định kỳ hàng quý kiểm soát, đánh giá những biến động và có giải pháp điều chỉnh kịp thời;
- Với diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt chú ý đến diễn biến phức tạp của kim loại màu, mục tiêu doanh thu 4.600 tỷ và lợi nhuận 160 tỷ của kế hoạch năm 2014 là một thách thức to lớn cho lãnh đạo và CBCNV toàn công ty CADIVI;
- Công ty cần tập trung mọi nguồn lực, phát huy tinh thần làm việc chuyên nghiệp, chủ động, sáng tạo.... để đạt được mục tiêu này. Các giải pháp cơ bản thực hiện trong năm 2014, như sau:

1) Công tác Thị trường , Xây dựng thương hiệu và bán hàng:

- Quán triệt mục tiêu “Giữ vững, xâm lấn, mở rộng thị trường” trên cơ sở “Giữ vững thị trường nền”. Đẩy mạnh vào các dự án ngành điện, xây dựng, xây lắp công nghiệp, quốc phòng, dầu khí, có chính sách mở rộng thị trường miền Trung, miền Bắc và Tây Nguyên;
- Tăng cường xuất khẩu qua Myanmar, Campuchia, xuất khẩu tại chỗ duy trì xuất khẩu qua Mỹ có chọn lọc theo nhóm sản phẩm;
- Tiếp tục tiếp thị tìm đầu ra cho sản phẩm cáp trung thế ngầm;
- Thường xuyên tiếp cận nắm bắt thông tin thị trường, cập nhật quy chế đại lý, quy chế bán hàng cho phù hợp từng thời điểm, từng vùng miền.

2) Công tác Tổ chức quản lý sản xuất:

- Quản lý vật tư và thành phẩm tồn kho phù hợp cho từng thời điểm để giảm thiểu chi phí tài chính;
- Kế hoạch triển khai đồng bộ giữa nhu cầu khách hàng - nguồn cung ứng vật tư điều độ sản xuất nhằm đảm bảo tiến độ giao hàng;
- Từng bước chuyên môn hóa sản xuất theo chủng loại sản phẩm một cách khoa học nhằm giảm thiểu chi phí sản xuất;
- Định kỳ hàng tháng (ở xí nghiệp), hàng quý (ở công ty) tổ chức quyết toán vật tư nhằm phát huy ưu điểm, tìm nguyên nhân khắc phục nhược điểm;
- Tận dụng các nguồn bán thành phẩm từ các doanh nghiệp khác, đảm bảo chất lượng, có chi phí sản xuất thấp hơn để giảm chi phí sản xuất;

- Luôn theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến giá nguyên liệu chủ yếu để có những quyết sách kịp thời, mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh của công ty;
- Tìm kiếm lựa chọn các nhà cung cấp vật tư có chất lượng ổn định, giá cả hợp lý để góp phần làm tăng hiệu quả SXKD của công ty.

3) Công tác Kỹ thuật, Công nghệ, Chất lượng sản phẩm:

- Đầu năm 2014 ban hành định mức công nghệ mới phù hợp với trình độ kỹ thuật của thiết bị hiện có, giảm tiêu hao vật tư góp phần giảm chi phí;
- Nhanh chóng triển khai ruột dẫn cán ép chặt cho dây cáp hạ thế có tiết diện từ 16mm² trở lên;
- Tiếp tục cải tiến PVC-M62 có chất lượng cao, giá thành hạ đối với các mức M62-V, M62-Vm và M62-BL;
- Sử dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ để giảm tiêu hao vật tư và năng lượng, áp dụng quy chế thưởng phạt tiết kiệm vật tư, năng lượng;
- Tuyên truyền, thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến thiết bị và công nghệ để nâng cao năng suất thiết bị, tiết kiệm chi phí sản xuất ổn định chất lượng sản phẩm;
- Triển khai các sản phẩm mới cáp báo cháy, cáp Instrument, cáp đồng trục, dây điện thoại, công tác ổ cắm ...vv;
- Hệ thống quản lý chất lượng được duy trì và thường xuyên cải tiến, kiểm soát chặt chẽ các quy trình sản xuất, đảm bảo hàng xuất xưởng thỏa mãn các yêu cầu của tiêu chuẩn;
- Phòng thử nghiệm theo TCVN ISO/IEC 17025:2007 sớm được chứng nhận để nâng cao năng lực và uy tín của công ty;
- Sớm được cấp dấu chất lượng CE để xuất khẩu dây cáp điện qua Châu Âu theo định hướng chiến lược của công ty.

4) Công tác Nhân sự hành chính – Tiền lương, Xây dựng đội ngũ – Chăm lo đời sống CBCNV:

- Thực hiện công tác đào tạo nhân viên nghiệp vụ, đào tạo và tổ chức thi tay nghề cho công nhân kỹ thuật;
- Nghiên cứu sửa đổi lại thang bảng lương cho phù hợp với quy định lương tối thiểu vùng;
- Đưa hệ thống quản lý thẻ cân bằng điểm (Balance Scorecard_BSC) áp dụng tại cơ quan công ty và XN Long Biên. Sau đó nhân rộng ra XN Thành Mỹ, XN Tân Á và đến các Chi nhánh nhằm giúp sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tạo bản sắc riêng của công ty CADIVI trong hoạt động SXKD của mình. Thông suốt mục tiêu của công ty từ cấp quản lý cao nhất đến từng CBCNV;
- Chăm lo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tham gia thực hiện công tác xã hội cộng đồng.

5) Công tác tài chính và kiểm soát chi phí, công nợ:

- Năm 2014 tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý dòng tiền như 2013 là:
+ Tranh thủ các nguồn vay có chi phí rẻ;

- + Kiểm soát tiền mặt thường xuyên để giảm mức vay ngắn hạn, thanh toán nợ khi có tiền trong tài khoản, không đợi đến hết thời gian vay, tập trung nguồn tiền mặt để cân đối nguồn thanh toán kịp thời, giảm số dư tiền vay.
- + Kế hợp hài hòa giữa vốn vay và vốn chủ sở hữu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Năm 2014 phải có biện pháp để quản lý chặt chẽ các loại chi phí phát sinh trong quá trình SXKD, định kỳ kiểm tra đánh giá chi phí thực tế phát sinh so với kế hoạch để tìm giải pháp khắc phục.
- Ban kiểm toán nội bộ định kỳ hàng quý tổ chức kiểm toán nội bộ ở các đơn vị.
- Kiểm soát nợ phải thu, trong hạn, quá hạn. Có kế hoạch thu hồi công nợ đúng như cam kết trong hợp đồng.

6) Công tác đầu tư:

- Tiếp tục triển khai dự án máy kéo 8 đường, máy xoắn 19 sợi đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và chi phí đã được phê duyệt.
- Lập dự án, phê duyệt và triển khai dự án đầu tư máy xoắn 61 sợi ở Tân Phú Trung.
- Hoàn tất hợp đồng tư vấn lập dự án đầu tư giai đoạn 2 ở Tân Phú Trung.
- Triển khai dự án đầu tư xưởng sản xuất dây ô tô.
- Nâng cấp phần mềm quản trị ERP

7) Công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, nghị quyết HĐQT:

- Triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2014.
- Triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết của Hội Đồng quản trị.

Với sự đoàn kết, thống nhất và nỗ lực của toàn thể CBCNV. Công ty CADIVI tin tưởng sẽ vượt qua khó khăn, hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra cho năm 2014.



NGUYỄN LỘC

Tp Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2013

1. Đánh giá tổng quát về hoạt động

Năm 2013 vẫn tiếp tục là một năm có nhiều khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty do sự bất ổn của nền kinh tế thế giới vẫn tiếp diễn, sự khan hiếm của thị trường nguyên vật liệu bắt đầu xuất hiện, gói kích cầu bất động sản chưa được phát huy một cách hiệu quả và tính cạnh tranh ngày càng khốc liệt của thị trường dây cáp điện. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam đã thể hiện được sự cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát mọi hoạt động của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông, hoàn thành tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo cho Ban điều hành nhanh chóng đưa Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai đi vào hoạt động góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động cho công ty.

Kết quả hoạt động SX-KD của năm 2013 đã hoàn thành các chỉ tiêu trong phương án do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đề ra.

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2013	TH năm 2013	So với KH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/4)
1	Doanh thu	Tr.Đồng	4.000.000	4.462.806	111,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.Đồng	170.005	169.823	99,9
3	Cổ tức	%	30	30 ⁽¹⁾	100,0

⁽¹⁾ Xem phương án phân phối lợi nhuận.

Tháng 10 năm 2013 công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 288 tỷ đồng theo Nghị quyết Đại hội và đang triển khai kế hoạch niêm yết trong năm 2014.

Trong quá trình giám sát, HĐQT Công ty nhận thấy: mặc dù tình hình kinh tế có nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề đóng cửa hoặc phá sản; trong năm công ty phải tập trung nguồn lực triển khai nhiều dự án nhưng Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tạo sự ổn định và phát triển Công ty một cách bền vững.

Tổng thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty trong năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 là 849 triệu đồng.

2. Những Nghị quyết và Quyết định HĐQT đã ban hành và chỉ đạo thực hiện

Hội đồng quản trị duy trì các cuộc họp thường kỳ, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định theo các Quy chế đã ban hành, đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty. Từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Hội đồng quản trị CADIVI đã họp tập trung 04 lần vào các ngày: ngày 31/5/2013, 23/8/2013, 03/12/2013 và ngày 14/3/2014; tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản 02 lần vào ngày 05/8/2013 và ngày 10/10/2013 và đã ban hành 6 Nghị quyết và 25 Quyết định, trong đó:

- + 4 Nghị quyết thông qua nội dung phiên họp
- + 2 Nghị quyết liên quan đến cổ phiếu

- + 10 Quyết định liên quan đến công tác tổ chức, lương, thù lao, chi phí giao tiếp
- + 9 Quyết định phê duyệt các nội dung liên quan đến dự án đầu tư
- + 3 Quyết định phê duyệt tăng vốn điều lệ
- + 3 Quyết định về tổ chức Đại hội, chọn công ty kiểm toán và xếp loại doanh nghiệp

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

Sang năm 2014, dự báo kinh tế thế giới thuận lợi hơn và môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, tuy nhiên tăng trưởng Việt Nam vẫn còn thấp. Bước vào thực hiện nhiệm vụ SX-KD năm 2014, ngay từ những tháng đầu năm, Công ty đã phải đối mặt với những khó khăn thử thách là sự biến động bất thường về giá cả vật tư nguyên liệu cho sản xuất, nguồn hàng khan hiếm và sự cạnh tranh gay gắt của hàng trăm doanh nghiệp SX-KD sản phẩm dây cáp điện... Để giữ vững thị phần, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, HĐQT xin trình Đại hội đồng cổ đông những vấn đề sau đây:

A. Chiến lược phát triển Công ty

- 1) Tầm nhìn: Từng bước vững chắc đa dạng hóa sản phẩm, phát triển Công ty đến năm 2020 trở thành một trong những nhà sản xuất dây cáp điện hàng đầu Đông Nam Á.
- 2) Mục tiêu của Công ty: Mục tiêu xuyên suốt của Công ty là “*Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, đảm bảo lợi ích của CBCNV Công ty; đồng thời thỏa mãn ngày càng cao nhu cầu của khách hàng và xã hội, cả về phương diện vật chất và phi vật chất*”
- 3) Định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty:
 - Cân đối hài hòa giữa lợi nhuận và thị phần, duy trì tăng trưởng vững chắc cả về lợi nhuận và thị phần.
 - Lấy sản xuất, kinh doanh dây cáp điện, khí cụ điện làm trọng tâm.
 - Từng bước đầu tư, bổ sung máy móc thiết bị cũng như đầu tư các dự án khác nhằm tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới...để tăng năng lực của công ty.
 - Quán triệt chủ trương “**Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người**”, chiếm lĩnh thị trường trong nước để tạo đà vươn ra thị trường quốc tế.

B. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2014

- 1) Các chỉ tiêu về SX-KD năm 2014

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2013	Tỉ lệ (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.600	4.463	103,1
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	160	170	94,1
3	Cổ tức	%	30	30(*)	100,0

(*) Xem phương án phân phối lợi nhuận năm 2013

- 2) Tập trung đào tạo nguồn nhân lực và hoàn thiện hệ thống quản lý của công ty

- 3) Tiếp tục thực hiện các công việc của quá trình đưa thương hiệu CADIVI đến mọi người dân, đặc biệt là khu vực miền Trung, miền Bắc và Tây Nguyên; đưa sản phẩm CADIVI vào các công trình của EVN, vào dự án xây dựng.
- 4) Tiếp tục nghiên cứu bổ sung thêm một số chủng loại khí cụ điện để cung cấp đồng bộ với sản phẩm dây cáp điện cho khách hàng. Đầu tư mua sắm bổ sung một số thiết bị lẻ để nâng cao năng lực sản xuất hiện có, loại bỏ các nút thắt cổ chai trong quá trình sản xuất của Công ty;
- 5) Triển khai dự án sản xuất dây ô tô.

Hội đồng quản trị xin báo cáo các nội dung trên để Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn tới tất cả Quý khách hàng, đối tác đã tin tưởng, hợp tác cùng Công ty; xin cảm ơn toàn thể các CBCNV Công ty đã không ngừng nỗ lực để góp phần vào thành công chung của Công ty; xin cảm ơn Quý cổ đông đã tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi. Chúng tôi xin cam kết sẽ nỗ lực hết mình để đáp ứng sự mong đợi của Quý cổ đông đối với Công ty, đưa Công ty ngày càng phát triển một cách ổn định và bền vững, tiên tiến xây dựng CADIVI thành một trong những nhà sản xuất dây cáp điện hàng đầu Đông Nam Á.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoa Cường

Số: 01 /2014BC-BKS/CADIVI

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2006;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;
- Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về Quản trị công ty;
- Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán phía Nam - AASCS;
- Tình hình thực tế hoạt động của Công ty,

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành;
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty;
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp,
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tài chính năm;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2013

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Trong năm 2013, HĐQT không có sự thay đổi về nhân sự. HĐQT gồm 5 thành viên trong đó có hai thành viên hoạt động độc lập, ba thành viên kiêm nhiệm trực tiếp điều hành Công ty.

- Từ tháng 5/2013 đến tháng 4/2014, Hội đồng quản trị đã họp và Ban hành 6 Nghị quyết của các phiên họp HĐQT và 25 Quyết định liên quan đến nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT cụ thể:

- + 10 Quyết định về đầu tư và SXKD
- + 1 Quyết định về tăng vốn điều lệ
- + 9 Quyết định về công tác nhân sự hành chính, tiền lương
- + 1 Quyết định về phát hành cổ phiếu
- + 2 Quyết định về thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát
- + 2 Quyết định liên quan đến cổ đông, tổ chức đại hội

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo đúng luật, kịp thời, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty. Căn cứ các Nghị quyết, quyết định đã ban hành, HĐQT thực hiện việc Giám sát, đánh giá Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Năm 2013 nhân sự trong Ban Tổng giám đốc không có sự thay đổi lớn, ông Lê Quang Định - Phó Tổng giám đốc Công ty được bổ nhiệm kiêm chức vụ Tổng giám đốc Công ty TNHH một thành viên CADIVI Đồng Nai theo Quyết định số 27/2013/QĐ-HĐQT ngày 24/5/2013 của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2013, Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của ĐHĐCĐ; thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành; nghiên cứu đầu tư cải tiến kỹ thuật công nghệ, đẩy mạnh phát triển sản phẩm cấp mới đặc biệt là cấp ngậm trung thể sản xuất tại Tân Phú Trung đã tiêu thụ được không chỉ thị trường trong nước mà còn xuất khẩu ra nước ngoài như Campuchia, Myanma. Ban Tổng giám đốc luôn chỉ đạo các bộ phận chức năng rà soát phát hiện những chi phí bất hợp lý, kịp thời điều chỉnh nhằm giảm thiểu chi phí như chi phí hội họp, khánh tiết, chi phí lương ... nhằm mục tiêu cuối cùng hạ giá thành sản phẩm.

- Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Hoạt động của Ban tổng giám đốc đúng nguyên tắc và mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Ban kiểm soát có tham gia một số cuộc họp của Hội

đồng quản trị, được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị và Công ty.

4. Thẩm định báo cáo tài chính:

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung và số liệu trong Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2013 của Công ty đã được Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán phía Nam kiểm toán. Xét trên phương diện trọng yếu, hai Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2013 cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013. Ban kiểm soát đã kiểm tra việc tuân thủ Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán hiện hành trong việc lập báo cáo, qua đó Ban kiểm soát thống nhất và xác nhận số liệu trong hai Báo cáo Tài chính của Công ty đã được Công ty AASCS kiểm toán như sau: (Bảng số liệu đính kèm báo cáo)

5. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013:

Năm 2013 tiếp tục là một năm khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp do tiếp tục ảnh hưởng của việc khủng hoảng tài chính toàn cầu, chính sách thắt chặt tín dụng, giảm đầu tư bất động sản, đầu tư công của Nhà nước, thêm nữa tính cạnh tranh của thị trường dây cáp điện ngày càng khốc liệt. Dưới sự chi đạo chặt chẽ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng đã rất cố gắng, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013. Kết quả đạt được năm 2013 như sau:

5.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013 (theo báo cáo hợp nhất)	So với 2012 (%)	So với KH 2013 (%)
A	B	C	1	2	3	4	5
1	Doanh thu	Tr.đ	3.394.378	4.000.000	4.462.426	131,5	111,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	166.541	170.005	169.823	102	100
3	Cổ tức	%	30	30	(*)		

- (*) KH cổ tức năm 2013 là 30%. Mức cổ tức thực hiện cụ thể sẽ do HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.

Với những kết quả đạt được như trên trong điều kiện nền kinh tế của năm 2013 còn nhiều khó khăn, sự cạnh tranh quyết liệt của thị trường dây cáp điện đã thể hiện sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Ban điều hành và các CBCNV trong công ty, hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

5.2 Thành lập Công ty TNHH một thành viên CADIVI Đồng Nai:

Từ 01/7/2013 Công ty TNHH một thành viên CADIVI Đồng Nai đã chính thức đi vào hoạt động độc lập. Trong 6 tháng hoạt động doanh thu đạt 463 tỷ đồng, mang lại cho CADIVI số lợi nhuận là 16,5 tỷ đồng.

5.3 Niêm yết cổ phiếu trên HOSE:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 đã ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục để niêm yết cổ phiếu CADIVI trên HOSE trong năm 2013 và 2014. Tuy nhiên năm 2013 thị trường chứng khoán vẫn còn suy thoái, giá cổ phiếu liên tục rớt, do vậy để đảm bảo giá trị công ty cũng như lợi ích của các cổ đông HĐQT quyết định chưa niêm yết trong năm 2013. Tại phiên họp ngày 14/3/2014 HĐQT đã có thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông để thực hiện các thủ tục để niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE trong năm 2014.

5.4 Tăng vốn điều lệ:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013, trong năm 2013 Công ty đã thực hiện thành công việc bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược theo đúng phương án Đại hội đã thông qua. Vốn điều lệ tăng từ 249,6 tỷ lên thành 288 tỷ, thặng dư 19,2 tỷ đồng.

6. Đánh giá việc sử dụng vốn và huy động vốn:

Để đảm bảo đủ vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và vốn cho công tác đầu tư, ngoài nguồn vốn tự có Công ty còn phải huy động từ rất nhiều nguồn như vay các tổ chức tín dụng, ký quỹ của các đại lý và vay của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam. Tại thời điểm 31/12/2013 số dư vay vốn và nhận ký cược của Công ty là 797.648.180.362 đồng. Lãi suất vay ngắn hạn bình quân là 6%/năm, thấp hơn lãi suất cho vay bình quân trên thị trường rất nhiều.

III. KẾT LUẬN:

Năm 2013, bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng dưới sự chi đạo sát sao, kịp thời của HĐQT và sự năng động, sáng tạo, hiệu quả trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông 2013 giao cho; tiền vốn và tài sản được bảo toàn và phát triển; tình hình sản xuất kinh doanh tốt, thu nhập của người lao động ổn định.

Trên đây là các nội dung trong quá trình kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và mong được sự đóng góp chân thành của Quý vị cổ đông giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu BKS.



PHẠM TUẤN ANH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN BÁO CÁO RIÊNG

(Dạng tóm lược)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	1.162.466.110.756	1.347.273.682.263
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	49.860.137.206	61.990.957.474
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	546.894.700.710	614.090.583.398
IV. Hàng tồn kho	140	559.480.633.607	653.049.732.215
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	6.230.639.233	18.142.409.176
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200	406.981.668.698	422.213.773.368
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
II. Tài sản cố định	220	350.708.626.475	267.118.187.789
III. Bất động sản đầu tư	240	-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	8.842.533.611	108.829.511.611
V. Tài sản dài hạn khác	260	47.430.508.612	46.266.073.968
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	1.569.447.779.454	1.769.487.455.631
NGUỒN VỐN	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	1.171.361.563.774	1.238.383.567.425
I. Nợ ngắn hạn	310	1.113.339.524.352	1.195.558.213.983
II. Nợ dài hạn	330	58.022.039.422	42.825.353.442
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	398.086.215.680	531.103.888.206
I. Vốn chủ sở hữu	410	398.086.215.680	531.103.888.206
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	1.569.447.779.454	1.769.487.455.631

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

BÁO CÁO RIÊNG

Năm 2013

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm trước	Năm nay
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	3.398.535.073.277	4.375.510.032.165
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	4.157.291.104	1.738.403.088
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	3.394.377.782.173	4.373.771.629.077
4. Giá vốn hàng bán	11	3.011.771.596.275	3.964.502.186.906
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	382.606.185.898	409.269.442.171
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.997.499.689	2.858.889.835
7. Chi phí tài chính	22	75.405.380.104	75.055.431.847
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23	39.770.327.975	45.605.497.736
8. Chi phí bán hàng	24	45.387.829.838	78.142.851.513
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	99.035.055.898	109.894.077.103
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	164.775.419.747	149.035.971.543
11. Thu nhập khác	31	1.822.145.336	5.601.036.314
12. Chi phí khác	32	56.815.368	988.079.437
13. Lợi nhuận khác	40	1.765.329.968	4.612.956.877
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	166.540.749.715	153.648.928.420
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	35.630.571.056	37.530.810.712
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	6.649.271.602	1.450.568.870
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	124.260.907.057	114.667.548.838
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.932	4.455

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN BÁO CÁO HỢP NHẤT

(Dạng tóm lược)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	1.162.466.110.756	1.395.536.844.909
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	49.860.137.206	76.861.563.347
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	546.894.700.710	616.043.757.585
IV. Hàng tồn kho	140	559.480.633.607	679.392.500.320
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	6.230.639.233	23.239.023.657
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200	406.981.668.698	407.725.626.379
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
II. Tài sản cố định	220	350.708.626.475	312.718.310.737
III. Bất động sản đầu tư	240	-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	8.842.533.611	8.829.511.611
V. Tài sản dài hạn khác	260	47.430.508.612	86.177.804.031
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	1.569.447.779.454	1.803.262.471.288
NGUỒN VỐN	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	1.171.361.563.774	1.260.100.437.697
I. Nợ ngắn hạn	310	1.113.339.524.352	1.217.275.084.255
II. Nợ dài hạn	330	58.022.039.422	42.825.353.442
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	398.086.215.680	543.162.033.591
I. Vốn chủ sở hữu	410	398.086.215.680	543.162.033.591
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	1.569.447.779.454	1.803.262.471.288

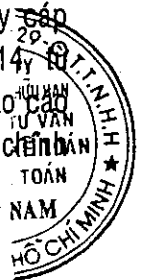
Số: 242/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất
của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam và Công ty con
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

**Kính gửi : CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam và Công ty con (sau đây gọi tắt là Công ty), được lập ngày 29 / 03 /2014, từ trang 07 đến trang 44, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam và Công ty con tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2014

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính



Kiểm toán và Kiểm toán Phía Nam - AASCS
Đỗ Khắc Thanh Giám Đốc

Đỗ Khắc Thanh

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0064-2013-142-1

Kiểm toán viên

Lưu Vinh Khoa

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0166-2013-142-1



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Năm 2013

I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Áp dụng với các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, dịch vụ)

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ 31-12-2012	Số dư cuối kỳ 31-12-2013
I	Tài sản ngắn hạn	1.162.466.110.756	1.395.536.844.909
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	49.860.137.206	76.861.563.347
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	546.894.700.710	616.043.757.585
4	Hàng tồn kho	559.480.633.607	679.392.500.320
5	Tài sản ngắn hạn khác	6.230.639.233	23.239.023.657
II	Tài sản dài hạn	406.981.668.698	407.725.626.379
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	350.708.626.475	312.718.310.737
	- Tài sản cố định hữu hình	141.009.751.071	256.286.140.842
	- Tài sản cố định vô hình	49.337.269.302	48.317.443.578
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	160.361.606.102	8.114.726.317
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	8.842.533.611	8.829.511.611
5	Tài sản dài hạn khác	47.430.508.612	86.177.804.031
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.569.447.779.454	1.803.262.471.288
IV	Nợ phải trả	1.171.361.563.774	1.260.100.437.697
1	Nợ ngắn hạn	1.113.339.524.352	1.217.275.084.255
2	Nợ dài hạn	58.022.039.422	42.825.353.442
V	Vốn chủ sở hữu	398.086.215.680	543.162.033.591
1	Vốn chủ sở hữu	398.086.215.680	543.162.033.591
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	249.599.920.000	288.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	24.034.300.000	43.234.340.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	0	0
	- Cổ phiếu quỹ	0	0
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Các quỹ	48.720.441.498	61.146.532.204
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	75.731.554.182	150.781.161.387
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	0	0
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.569.447.779.454	1.803.262.471.288

II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

(Áp dụng với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, dịch vụ)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.398.535.073.277	4.464.164.373.558
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.157.291.104	1.738.403.088
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.394.377.782.173	4.462.425.970.470
4	Giá vốn hàng bán	3.011.771.596.275	4.032.456.126.469
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	382.606.185.898	429.969.844.001
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.997.499.689	2.906.188.444
7	Chi phí tài chính	75.405.380.104	75.061.754.187
8	Chi phí bán hàng	45.387.829.838	78.845.805.329
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	99.035.055.898	113.758.216.300
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	164.775.419.747	165.210.256.629
11	Thu nhập khác	1.822.145.336	5.601.036.314
12	Chi phí khác	56.815.368	988.080.998
13	Lợi nhuận khác	1.765.329.968	4.612.956.877
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	166.540.749.715	169.823.211.945
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	42.279.842.658	43.097.517.722
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	124.260.907.057	126.725.694.223
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.932	4.924
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (1)	3.000	3.000

(1) Cổ tức 2013 dự kiến, chờ ĐHĐCĐ thường niên 2014 quyết định.

Ngày 28 tháng 3 năm 2014

Tổng Giám đốc

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN LỘC

Số: 24L/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP*Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.***Kính gửi : CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty), được lập ngày 29 / 03 /2014, từ trang 07 đến trang 44, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

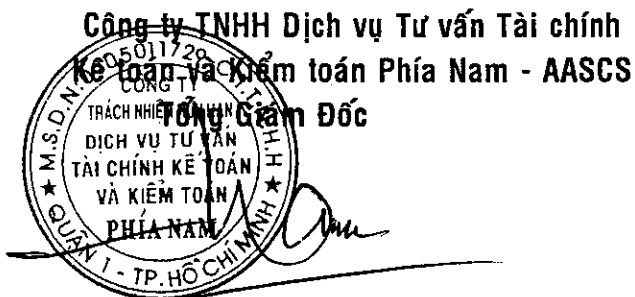
Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2014



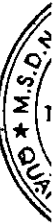
Đỗ Khắc Thanh

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0064-2013-142-1

Kiểm toán viên

Lưu Vinh Khoa

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0166-2013-142-1



BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

Năm 2013

I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Áp dụng với các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, dịch vụ)

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ 31-12-2012	Số dư cuối kỳ 31-12-2013
I	Tài sản ngắn hạn		
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.162.466.110.756	1.347.273.682.263
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	49.860.137.206	61.990.957.474
3	Các khoản phải thu ngắn hạn		0
4	Hàng tồn kho	546.894.700.710	614.090.583.398
5	Tài sản ngắn hạn khác	559.480.633.607	653.049.732.215
		6.230.639.233	18.142.409.176
II	Tài sản dài hạn	406.981.668.698	422.213.773.368
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định		
	- Tài sản cố định hữu hình	350.708.626.475	267.118.187.789
	- Tài sản cố định vô hình	141.009.751.071	210.686.017.894
	- Tài sản cố định thuê tài chính	49.337.269.302	48.317.443.578
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
3	Bất động sản đầu tư	160.361.606.102	8.114.726.317
		0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5	Tài sản dài hạn khác	8.842.533.611	108.829.511.611
		47.430.508.612	46.266.073.968
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.569.447.779.454	1.769.487.455.631
IV	Nợ phải trả		
1	Nợ ngắn hạn	1.171.361.563.774	1.238.383.567.425
2	Nợ dài hạn	1.113.339.524.352	1.195.558.213.983
		58.022.039.422	42.825.353.442
V	Vốn chủ sở hữu	398.086.215.680	531.103.888.206
1	Vốn chủ sở hữu		
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	398.086.215.680	531.103.888.206
	- Thặng dư vốn cổ phần	249.599.920.000	288.000.000.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	24.034.300.000	43.234.340.000
	- Cổ phiếu quỹ	0	0
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Các quỹ	0	0
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	48.720.441.498	61.146.532.204
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	75.731.554.182	138.723.016.002
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
		0	0
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.569.447.779.454	1.769.487.455.631

II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(Áp dụng với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, dịch vụ)

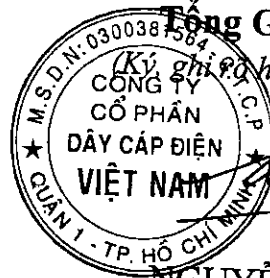
STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.398.535.073.277	4.376.511.581.934
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.157.291.104	2.739.952.857
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.394.377.782.173	4.373.771.629.077
4	Giá vốn hàng bán	3.011.771.596.275	3.964.502.186.906
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	382.606.185.898	409.269.442.171
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.997.499.689	2.858.889.835
7	Chi phí tài chính	75.405.380.104	75.055.431.847
8	Chi phí bán hàng	45.387.829.838	78.142.851.513
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	99.035.055.898	109.894.077.103
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	164.775.419.747	149.035.971.543
11	Thu nhập khác	1.822.145.336	5.601.036.314
12	Chi phí khác	56.815.368	988.079.437
13	Lợi nhuận khác	1.765.329.968	4.612.956.877
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	166.540.749.715	153.648.928.420
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	42.279.842.658	38.981.379.582
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	124.260.907.057	114.667.548.838
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.932	4.455
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (1)	3.000	3.000

(1) Cổ tức 2013 dự kiến, chờ ĐHĐCĐ thường niên 2014 quyết định.

Ngày 28 tháng 3 năm 2014

Tổng Giám đốc

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN LỘC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2014

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2013 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

ĐVT : VNĐ		
STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của CADIVI	126.725.694.223
2	Lợi nhuận sau thuế riêng của CADIVI	114.667.548.838
3	Phân phối lợi nhuận năm 2013	111.053.523.001
3.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 5%	5.733.377.442
3.2	Quỹ dự phòng tài chính 5%.	5.733.377.442
3.3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%.	11.466.754.884
3.4	Thưởng cơ quan quản lý điều hành Công ty 1,5%.	1.720.013.233
3.5	Chia cổ tức năm 2013 30% (Ngày chốt danh sách 05/5/2014, ngày bắt đầu trả 12/5/2014)	86.400.000.000

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoa Cường

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2014

TỜ TRÌNH

(V/v kế hoạch niêm yết cổ phiếu CADIVI trên sàn HoSE trong năm 2014)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ V/v Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 về việc niêm yết cổ phiếu CADIVI trên sàn HoSE trong năm 2013-2014,

Để đảm bảo được giá trị của Công ty khi cổ phiếu chào sàn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Kế hoạch niêm yết cổ phiếu CADIVI trên sàn HoSE trong năm 2014.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc niêm yết theo pháp luật và chọn thời điểm thích hợp để đưa cổ phiếu của CADIVI chào sàn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoa Cường

Tp. Hồ Chí Minh ngày 14 tháng 3 năm 2014

TỜ TRÌNH

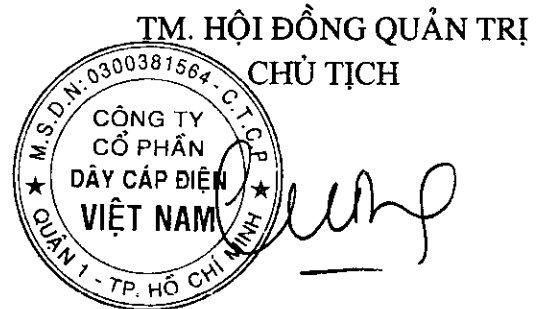
(V/v thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam;
- Căn cứ Kế hoạch tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2014 như sau: **0,5% Lợi nhuận trước thuế năm 2014.**

Thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.



Nguyễn Hoa Cường

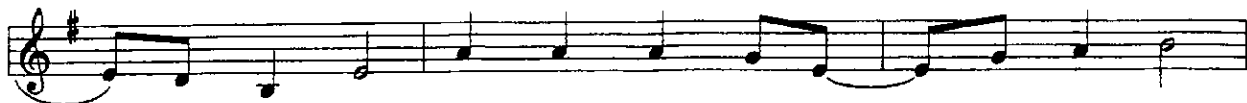
CADI VI ĐEM NGUỒN SÁNG ĐẾN MỌI NƠI

Allergentto

Nhạc và lời: Trần Huân



Từ nông thôn cho đến thành thị và từ cao nguyên cho tới



nơi đảo xa Ca Di Vi mang nguồn điện thấp sáng



thấp sáng mọi nơi đường chông gai cho tới thung lũng dài vượt



đèo qua sông gian khó không màng chi Ca Di Vi đem nguồn



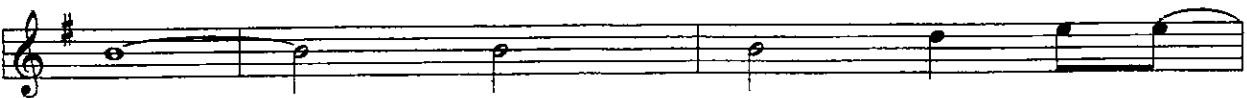
điện thấp sáng tương lai ngày mai.....



Chào Mừng Ca Di Vi viết lên trong



trang một chặng đường đã qua viết lên quê ta một tình yêu rục



sáng Tự Hào Ca Di Vi



góp xây non sông bằng đường dây vững mạnh với bao con



tim tô phần thêm cuộc sống cho ngày mai.